

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT, TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI
(Phần A: Huyện Nghĩa Hành; Phần B: Chung cả tỉnh)
(Phục vụ đại biểu tiếp xúc cử tri trước Kỳ họp thường lệ cuối năm 2023)

A. TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI HUYỆN NGHĨA HÀNH

1. Cử tri huyện Nghĩa Hành tiếp tục kiến nghị tỉnh chỉ đạo xử lý tình trạng sử dụng đất không hiệu quả tại khu đất trại Trâu sữa Hành Thuận; cần cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 03 hộ dân đã làm nhà ở trên đất trại Trâu sữa.

a) Phương án đề xuất xử lý khu đất Trại trâu sữa Hành Thuận

Trại chăn nuôi Hành Thuận (còn gọi là Trại trâu sữa Hành Thuận) tại thôn Đại An 2 - xã Hành Thuận - huyện Nghĩa Hành với diện tích 27.319 m² (được UBND tỉnh giao theo Quyết định số 1553/QĐ-UB Ngày 14/11/1990), chưa được cấp chứng nhận quyền sử dụng đất.

Vì cơ sở nhà đất gần sát khu dân cư nên hiện nay Trại chăn nuôi Hành Thuận không thể tổ chức chăn nuôi với quy mô trang trại. Những năm gần đây Trung tâm Giống cũng đã có kế hoạch chuyển dần sang các hoạt động khảo nghiệm, sản xuất giống cây trồng cạn và chế biến dự trữ lúa giống. Tuy nhiên, do nguồn vốn hạn hẹp nên việc đầu tư kinh phí cho sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất tại Trại còn hạn chế, đã làm ảnh hưởng đến cảnh quan chung tại địa phương, nhất là Trại nằm ở vị trí cửa ngõ của huyện Nghĩa Hành, cử tri đã nhiều lần phản ánh, UBND huyện Nghĩa Hành đề nghị thu hồi.

Yêu cầu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh xử lý khu đất Trại chăn nuôi Hành Thuận theo hướng trả toàn bộ cơ sở nhà đất của Trại chăn nuôi Hành Thuận cho UBND tỉnh quản lý, sử dụng.

b) Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 03 hộ dân trên đất Trại chăn nuôi Hành Thuận:

Sở Tài nguyên và Môi trường đã chỉ đạo Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường xử lý đơn kiến nghị của các hộ ông, bà Nguyễn Hồng Sơn, Nguyễn Hải Hà, Phạm Thị Nhung là 03 hộ dân đã làm nhà ở trên đất Trại chăn nuôi Hành Thuận

Ngày 17/8/2023, Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức kiểm tra hiện trạng các thửa đất theo đơn kiến nghị của các hộ ông, bà Nguyễn Hồng Sơn, Nguyễn Hải Hà, Phạm Thị Nhung (Giấy mời số 220/GM-TTr ngày 11/8/2023 của Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường) nhằm giải quyết kiến nghị được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các thửa đất họ đang sinh sống trên đất Trại Hành Thuận.

Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tiếp tục giải quyết kiến nghị cho 03 hộ dân này.

2. Cử tri huyện Nghĩa Hành phản ánh hàng giả, hàng kém chất lượng, thực phẩm chức năng tràn lan trôi nổi trên thị trường. Đề nghị tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng quản lý, tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ.

Từ đầu năm 2023 đến nay, ngành Quản lý thị trường tỉnh đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của ngành, cụ thể:

- Triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, BCD 389 Quốc gia, Bộ Công Thương, Tổng Cục QLTT, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo 389 tỉnh trong công tác đấu tranh chống buôn bán hàng nhập lậu, hàng cấm, sản xuất buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và các hành vi kinh doanh trái pháp luật khác.

- Chỉ đạo các Đội Quản lý thị trường tăng cường kiểm tra, giám sát thị trường bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa, ổn định thị trường và an sinh xã hội; đẩy mạnh công tác quản lý theo địa bàn, thu nhập thông tin, theo dõi sát diễn biến thị trường, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, lực lượng chức năng thực hiện các giải pháp đảm bảo cân đối cung cầu, ổn định giá cả, không để xảy ra tình trạng khan hàng, găm hàng, đầu cơ, tăng giá bất hợp lý.

- Thực hiện kiểm tra theo kế hoạch và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ, theo dõi nắm bắt diễn biến hoạt động tại các cơ sở kinh doanh, các địa điểm tập kết hàng hóa trên địa bàn.

Qua đó, đã phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm về kinh doanh hàng cấm, hàng lậu, hàng hóa giả mạo nhãn hiệu, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, các hành vi vi phạm về điều kiện kinh doanh,... góp phần bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và ổn định thị trường. Theo báo cáo của Cục Quản lý thị trường tỉnh thì từ ngày 01/01/2023 đến ngày 20/8/2023 đã tiến hành thanh tra, kiểm tra 393 vụ, xử lý vi phạm hành chính 315 vụ với số tiền xử phạt là 1.411.750.000 đồng; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp là 12.612.368 đồng và tịch thu nhiều hàng hóa vi phạm. Riêng trên địa bàn huyện Nghĩa Hành, Đội QLTT số 1 đã thực hiện kiểm tra 08 vụ; vi phạm hành chính 02 vụ về gian lận thương mại trong hoạt động kinh doanh với số tiền xử phạt là 17.000.000 đồng.

Trong thời gian đến, yêu cầu Cục Quản lý thị trường tỉnh tăng cường các biện pháp nghiệp vụ kiểm tra để kịp thời phát hiện hành vi vi phạm, kiên quyết xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu không để xảy ra tình trạng buông lỏng quản lý, thiếu trách nhiệm trong chỉ đạo kiểm tra xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thuộc phạm vi chức năng nhiệm vụ được giao.

3. Cử tri huyện Nghĩa Hành kiến nghị tỉnh quan tâm tiếp tục đầu tư Dự án Bờ kè chống sạt lở Sông Phước Giang (đoạn 300m tuyến kè còn lại và đoạn từ Bến Lở, thôn An Sơn đến cầu Xi-Phông, xã Hành Dũng). Kiến nghị tỉnh hỗ trợ kinh phí để chống sạt lở ven sông vệ và khai thông dòng chảy đoạn sau nhà văn hóa thôn Khánh Giang, xã Hành Tín Đông, huyện Nghĩa Hành. Đề nghị tỉnh quan tâm đầu tư kinh phí làm kè chống sạt lở tại Bờ Bắc Sông Vệ (xã Hành

Phước, huyện Nghĩa Hành) và xây dựng Bờ Kè Cây Bứa, thị trấn Sông Vệ, huyện Tư Nghĩa.

Do tình hình diễn biến phức tạp của các đợt mưa, lũ trong thời gian gần đây, tình trạng bồi lắng, sạt lở bờ sông, bờ suối trên địa bàn các huyện: Nghĩa Hành, Tư Nghĩa, nhất là trên các sông: Vệ, Phước Giang, Cây Bứa, v.v... đã có nhiều thay đổi, biến động lớn, có xu hướng gia tăng cường độ bồi lắng, sạt lở làm ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất của Nhân dân trong vùng. Các nội dung quan tâm kiến nghị của cử tri là đúng thực trạng bồi lắng, sạt lở bờ sông, bờ suối hiện nay.

Thời gian qua, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 12/11/2021 về thực hiện Đề án phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo Quyết định số 957/QĐ-TTg ngày 06/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ và phê duyệt đề án Quy hoạch Thủy lợi điều chỉnh tại Quyết định số 1647/QĐ-UBND ngày 30/11/2022; theo đó, các kiến nghị về đầu tư kè chống sạt lở bờ sông và nạo vét, chỉnh trị, khơi thông dòng chảy trên các sông: Vệ, Phước Giang, Cây Bứa đều đã có trong đề án quy hoạch, kế hoạch liên quan.

Do đó, trên cơ sở Kế hoạch thực hiện Đề án phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển đến năm 2030 và đề án Quy hoạch Thủy lợi điều chỉnh được duyệt, yêu cầu UBND các huyện: Nghĩa Hành, Tư Nghĩa tổ chức kiểm tra, đánh giá hiện trạng, xem xét đề xuất đầu tư dự án bằng nguồn vốn đầu tư công hoặc nguồn vốn hợp pháp khác thuộc địa phương quản lý. Trường hợp, vượt quá khả năng cân đối vốn thì chủ động phối hợp với các sở, ngành có liên quan nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, cho phép đầu tư công trình, giải quyết kiến nghị của cử tri.

Trước mắt, yêu cầu UBND các huyện: Nghĩa Hành, Tư Nghĩa chỉ đạo UBND các xã: Hành Dũng, Hành Tín Đông, Hành Phước; thị trấn Sông Vệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức theo dõi chặt chẽ diễn biến sạt lở, sẵn sàng triển khai các biện pháp xử lý sạt lở theo Quy chế xử lý sạt lở bờ sông, bờ biển được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 01/QĐ-TTg ngày 04/01/2011. Lưu ý, cần triển khai ngay việc cắm biển cảnh báo, khoanh vùng khu vực đang có diễn biến sạt lở để Nhân dân biết, chủ động phòng tránh.

4. Cử tri huyện Nghĩa Hành đề nghị tỉnh cần tiếp tục hỗ trợ nhà tránh lũ cho Nhân dân vùng trũng thấp có nguy cơ ngập lụt cao; sớm giải ngân vốn đầu tư công để thực hiện các công trình công cộng; phản ánh hiện nay các công trình công cộng như: nhà văn hóa thôn, nhà làm việc công an, quân sự,... không đảm bảo công năng sử dụng.

a) Đối với phản ánh hiện nay các công trình công cộng: Nhà văn hóa thôn, nhà làm việc Công an, quân sự...không đảm bảo công năng sử dụng:

Nhà văn hóa thôn được UBND xã đầu tư xây dựng theo thiết kế mẫu tại Quyết định số 1407/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành thiết kế mẫu, thiết kế điển hình đối với các công trình: Trường

học mầm non, mẫu giáo, nhà văn hóa thôn, bản, chợ nông thôn, các công trình đường giao thông nông thôn và các công trình kiên cố hóa kênh mương loại III trên địa bàn tỉnh. Nhà làm việc Công an, quân sự (ở xã, thị trấn) được Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh thực hiện đầu tư, xây dựng theo Đề án đầu tư mới trụ sở làm việc được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 07/7/2022. Do đó nhà làm việc của Công an và Quân sự được thực hiện đầu tư, thiết kế theo đúng công năng của Ngành.

b) Đối với kiến nghị sớm giải ngân vốn đầu tư công để thực hiện các công trình công cộng.

UBND huyện Nghĩa Hành đã chỉ đạo phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp phòng ban, đơn vị bám sát các văn bản hướng dẫn, quy định UBND tỉnh, sở ngành liên quan trong giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn huyện, đảm bảo kịp thời. Đến tháng 9/2023, tỷ lệ giải ngân vốn ngân sách huyện đạt 60.634/101.186 triệu đồng, đạt 60% kế hoạch vốn.

c) Đối với đề nghị tiếp tục hỗ trợ nhà tránh lũ cho Nhân dân vùng trũng thấp có nguy cơ ngập lụt cao.

Dự án Làng Hòa bình Việt Nam - Hàn Quốc: Ngày 23/8/2023, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1264/QĐ-UBND về việc phê duyệt danh sách 45 hộ dân đạt tiêu chí Dự án được hỗ trợ xây nhà chống bão, lụt thuộc Dự án Làng Hòa bình Việt Nam - Hàn Quốc tại tỉnh Quảng Ngãi. Trong đó, huyện Nghĩa Hành được hỗ trợ xây dựng 11 nhà (Hành Minh 05 nhà, Hành Thiện 02 nhà, Hành Thịnh 02 nhà, Hành Nhân 02 nhà). Ngày 17/8/2023, UBND huyện ban hành Công văn số 1770/UBND đăng ký bổ sung 13 hộ thuộc Dự án Làng Hòa bình Việt Nam - Hàn Quốc tại tỉnh Quảng Ngãi.

Dự án bố trí sắp xếp dân cư vùng thiên tai trên địa bàn huyện Nghĩa Hành, giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh đang triển khai thực hiện Khảo sát lập danh mục các Dự án bố trí sắp xếp dân cư vùng thiên tai trên địa bàn huyện Nghĩa Hành, giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030. Vì vậy, khi Dự án triển khai thực hiện, UBND huyện Nghĩa Hành sẽ tổng hợp danh sách gửi Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét, bố trí kinh phí.

5. Cử tri đề nghị tỉnh nâng cấp tuyến đường Tỉnh lộ 624B (đoạn cầu Suối Lim thôn Nhơn Lộc I, xã Hành Tín Đông, tuyến Quán lát - Đá Chát) và đường Tỉnh lộ 624C (đoạn từ cầu Phú Miên, thôn Đồng Giữa, tuyến Đồng Cát – Suối Bùn, xã Hành Tín Đông) để khắc phục tình trạng chia cắt trong mùa mưa lũ. Kiến nghị tỉnh nâng cấp, mở rộng đoạn đường từ Ngã tư Phú Bình đến Cầu Đá, thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành, hiện nay cầu và đường quá hẹp gây trở ngại giao thông.

a) Tuyến đường ĐT.624B (Biển Hàm An – Đá Chát), ĐT.624C (Đạm Thủy - Suối Bùn) đoạn qua huyện Nghĩa Hành, trong những năm gần đây, Sở Giao thông vận tải đã ưu tiên thực hiện công tác bảo trì đường bộ như: Gia cố lề, sửa chữa hệ thống thoát nước; sửa chữa cải tạo mặt đường từ kết cấu láng nhựa

thành bê tông nhựa, bê tông xi măng (mặt đường rộng từ 5,5m-6m), đảm bảo giao thông êm thuận, đáp ứng được nhu cầu đi lại của Nhân dân, đáp ứng lưu lượng phương tiện hoạt động trên tuyến an toàn.

Đoạn cầu Suối Lim thôn Nhơn Lộc I, xã Hành Tín Đông, đoạn Km21+710, tuyến ĐT.624B hiện trạng mặt đường bê tông nhựa, có cống bản tại Km21+710; đoạn cầu Phú Miên, thôn Đồng Giữa, tuyến Đồng Cát – Suối bùn, xã Hành Tín Đông, đoạn Km17+400, tuyến ĐT.624C hiện trạng mặt đường bê tông nhựa, có cống bản tại Km17+400. Khi vào mùa mưa lớn, các vị trí này bị ngập khoảng 0.3-0.5m, xảy ra ngập 01-03 lần/01 năm, khi có lũ lớn khi nước sông dâng cao thì khu vực xã Hành Tín Đông hầu như ngập nước. Trong thời gian xảy ra mưa lớn, Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo các đơn vị bố trí người chốt trực, cắm biển báo hiệu hai đầu các đoạn tuyến bị hư hỏng, ngập nước; tổ chức phân luồng bảo đảm giao thông. Trong năm 2024, Sở Giao thông vận tải sẽ chủ trì, phối hợp với UBND huyện Nghĩa Hành tổ chức khảo sát, kiểm tra đánh giá tìm kiếm giải pháp đầu tư sửa chữa, đảm bảo an toàn giao thông và đưa vào kế hoạch sửa chữa.

b) Đối với kiến nghị nâng cấp, mở rộng đoạn đường từ Ngã tư Phú Bình đến Cầu Đá, thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành:

Hiện nay, tuyến ĐT.624 (Quảng Ngãi – Ba Động) đoạn đường từ Ngã tư Phú Bình đến Cầu Đá, đoạn Km5+576-Km5+835 và cầu Bến Đá có hiện trạng mặt đường bê tông nhựa, với Bm=6,5m-7m, đây là đoạn tuyến chưa được nâng cấp, mở rộng nền, mặt đường thuộc dự án Đường nội thị thị trấn Chợ Chùa và đường Cầu Bến Đá, huyện Nghĩa Hành (được UBND huyện Nghĩa Hành bàn giao Sở Giao thông vận tải nhận quản lý, khai thác sử dụng từ ngày 08/8/2023) nên tạo nút thắt cổ chai tại đoạn tuyến trên. Trong thời gian sắp đến, Sở Giao thông vận tải sẽ chủ trì, phối hợp với các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính và UBND huyện Nghĩa Hành tổ chức khảo sát, kiểm tra đánh giá sự cần thiết phải đầu tư, kiến nghị UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện đầu tư.

6. Cử tri huyện Nghĩa Hành đề nghị tỉnh quan tâm bố trí các khu tái định cư được đảm bảo ổn định cuộc sống, thuận lợi cho việc đi lại và sản xuất của các hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án đường cao tốc đi qua. Kiến nghị tỉnh có biện pháp chỉ đạo nhà đầu tư trả lại nguyên hiện trạng mặt bằng sau khi thi công công trình đường cao tốc Bắc - Nam đoạn phía đông.

Việc lập, thực hiện các khu tái định cư phục vụ dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh làm chủ đầu tư, hiện nay đang triển khai thực hiện

7. Cử tri huyện Nghĩa Hành đề nghị quan tâm đến công tác xây dựng nhà ở cho các đối tượng chính sách, nhà ở cho hộ nghèo, cận nghèo. Cần sửa đổi, bổ sung đề án về xây dựng nhà ở cho các đối tượng nêu trên cho phù hợp với điều kiện hiện nay; cần nâng mức hỗ trợ xây mới từ 40 triệu lên 70 triệu/nhà; mức hỗ trợ sửa chữa từ 20 triệu lên 50 triệu/nhà nhằm tạo điều kiện cho người dân xây dựng nhà kết hợp mê chống bão và tránh lũ.

a) Theo khoản 5, Mục III (*Dự án 5: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo*) Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định: “*Hộ nghèo, hộ cận nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2021 - 2025) trong danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý, đang cư trú trên địa bàn huyện nghèo và là hộ độc lập có thời gian tách hộ đến khi Chương trình có hiệu lực thi hành tối thiểu 03 năm*”. Theo quy định trên, hiện nay, huyện Nghĩa Hành không phải là huyện nghèo; do vậy, hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện Nghĩa Hành không thuộc đối tượng được hỗ trợ về nhà ở của Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2021-2025. Đề nghị huyện Nghĩa Hành quan tâm thông qua các nguồn lực và huy động từ các nguồn đóng góp của xã hội để hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện.

b) Về hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ:

Thực hiện Công văn số 420/BXD-QLN ngày 15/02/2022 của Bộ Xây dựng về việc hỗ trợ về nhà ở đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ giai đoạn 2021-2025; ngày 06/4/2022, UBND tỉnh có Công văn số 1560/UBND-KTN gửi Bộ Xây dựng về việc hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ giai đoạn 2021-2025. Theo đó, UBND tỉnh đề xuất mức hỗ trợ bằng tiền đối với trường hợp xây mới nhà ở và trường hợp sửa chữa, cải tạo nhà ở như sau:

* **Đối với các huyện:** Bình Sơn, Sơn Tịnh, Tư Nghĩa, Mộ Đức, Nghĩa Hành, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi: Hỗ trợ xây mới nhà ở 90 triệu đồng/nhà; hỗ trợ sửa chữa, cải tạo nhà ở 45 triệu đồng/nhà.

* **Đối với các huyện:** Minh Long, Sơn Hà, Sơn Tây, Trà Bồng, Ba Tơ: Hỗ trợ xây mới nhà ở 100 triệu đồng/nhà; hỗ trợ sửa chữa, cải tạo nhà ở 50 triệu đồng/nhà.

* **Đối với huyện đảo Lý Sơn:** Hỗ trợ xây mới nhà ở 110 triệu đồng/nhà; hỗ trợ sửa chữa, cải tạo nhà ở 55 triệu đồng/nhà.

Hiện nay, Bộ Xây dựng đang tổng hợp và xây dựng Đề án hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ, giai đoạn 2021-2025 trình Chính phủ phê duyệt. Khi có Quyết định phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các địa phương triển khai thực hiện.

8. Cử tri huyện Nghĩa Hành tiếp tục kiến nghị tỉnh chỉ đạo xử lý tình trạng sử dụng đất không hiệu quả tại khu đất Trung tâm ứng dụng công nghệ sinh học tỉnh.

Trước thực trạng hoạt động của Trại nghiên cứu thực nghiệm và chuyển giao công nghệ, UBND tỉnh đã quan tâm chỉ đạo rất nhiều văn bản¹ với chủ trương chuyển giao nguyên trạng Trại về Trung tâm Giống trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quản lý (*Công văn số 6482/UBND-NC ngày 30/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chuyển giao nguyên trạng Trại nghiên cứu thực nghiệm và chuyển giao công nghệ về Trung tâm Giống quản lý*). Hiện nay, UBND tỉnh chỉ đạo tại Công văn số 370/TB-UBND ngày 31/7/2023 Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Phước Hiền tại cuộc họp nghe báo cáo Đề án chuyển giao Trại nghiên cứu thực nghiệm và chuyển giao công nghệ về Trung tâm Giống quản lý, trong đó giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, đề xuất phương án xử lý phần tài sản, thiết bị còn lại không chuyển giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, gửi Sở Tài chính thẩm định trước khi tổng hợp vào Đề án; Sở Nội vụ tổng hợp, hoàn chỉnh Đề án chuyển giao Trại nghiên cứu thực nghiệm và chuyển giao công nghệ về Trung tâm Giống quản lý trên cơ sở đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Hoàn thành nhiệm vụ trong tháng 10/2023.

Ngày 30/8/2023, Sở Khoa học và Công nghệ có văn bản số 1560/SKHCN-TTUDDVKHCN gửi Sở Tài chính về việc thẩm định Đề xuất phương án xử lý tài sản tại Trại Nghiên cứu thực nghiệm và chuyển giao công nghệ.

9. Cử tri huyện Nghĩa Hành kiến nghị tỉnh quan tâm đến chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã (kiêm nhiệm công tác ở thôn nhưng không được hưởng phụ cấp); hỗ trợ kinh phí hoạt động hằng quý của Ban CTMT thôn và các chi hội, đoàn thể ở thôn; hỗ trợ kinh phí hoạt động cho y tế tổ dân phố; hỗ trợ bảo hiểm y tế cho lực lượng Bảo vệ dân phố; hỗ trợ phụ cấp kiêm nhiệm cấp phó các hội đoàn thể kiêm nhiệm các chức danh ở Tổ dân phố

Tại khoản 4 Điều 34 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định người hoạt động không chuyên trách cấp xã (trong đó, có cấp phó các tổ chức chính trị xã hội ở cấp xã) kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức phụ cấp của chức danh kiêm nhiệm.

Về hỗ trợ kinh phí hoạt động hằng quý của Ban Công tác mặt trận thôn và các chi hội, đoàn thể ở thôn; hỗ trợ kinh phí hoạt động cho y tế tổ dân phố: Hiện nay, trung ương chưa có quy định về hỗ trợ kinh phí hoạt động đối với các chi hội ở cơ sở (gồm Ban Công tác mặt trận và các chi hội, đoàn thể ở thôn, tổ dân

¹ Thông báo 105/TB-UBND ngày 17/3/2021; Thông báo số 143/TB-UBND ngày 14/4/2021; Thông báo 368/TB-UBND ngày 27/7/2021; Thông báo số 551/TB-UBND ngày 04/11/2021; Công văn 6482/UBND-NC ngày 30/11/2021; Thông báo số 25/TB-UBND ngày 06/10/2022; Công văn số 6371/UBND-KGVX ngày 15/12/2022; Thông báo số 55/TB-UBND ngày 13/02/2023; Công văn số 2345/UBND-KGVX ngày 25/5/2023; Công văn số 2513/UBND-KGVX ngày 05/6/2023; Thông báo số 370/TB-UBND ngày 31/07/2023.

phổ) và kinh phí hoạt động cho y tế tổ dân phố nên chưa có cơ sở pháp lý để quy định vấn đề này.

Đối với hỗ trợ bảo hiểm y tế cho lực lượng Bảo vệ dân phố: Theo quy định tại Điều 12 Luật Bảo hiểm Y tế ngày 14/11/2008 được sửa đổi, bổ sung tại Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm Y tế ngày 13/6/2014 thì lực lượng Bảo vệ dân phố không thuộc đối tượng được ngân sách nhà nước đóng hoặc hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế.

10. Cử tri huyện Nghĩa Hành phản ánh Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 30/9/2023 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi quy định mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng cho chức danh đội trưởng, đội phó dân phòng và trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho đội dân phòng trên địa bàn tỉnh. Các đội dân phòng được thành lập ở tổ dân phố thuộc phường, thị trấn thì không được hỗ trợ kinh phí.

Về căn cứ pháp lý

Tại Điều 2 Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 30/9/2022 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng cho chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng và trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy (PCCC) và cứu nạn, cứu hộ (CNCH) cho đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (viết tắt là Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND) quy định mức hỗ trợ thường xuyên tháng:

- Đội trưởng đội dân phòng được hưởng mức hỗ trợ bằng 20% lương tối thiểu vùng/người/tháng.

- Đội phó đội dân phòng được hưởng mức hỗ trợ bằng 15% lương tối thiểu vùng/người/tháng.

Tại khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND quy định về nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng từ nguồn ngân sách địa phương đảm bảo, trong đó:

- Đối với các đội dân phòng được thành lập ở tổ dân phố thuộc các phường, thị trấn của các huyện, thị xã, thành phố do ngân sách phường, thị trấn bảo đảm.

- Đối với đội dân phòng được thành lập ở thôn thuộc xã của thành phố Quảng Ngãi, thị xã Đức Phổ và các huyện đồng bằng (trừ các xã bãi ngang ven biển) thì sử dụng 40% ngân sách xã và ngân sách huyện, thị xã, thành phố hỗ trợ 60%.

- Đối với đội dân phòng được thành lập ở thôn thuộc xã miền núi, các xã bãi ngang ven biển, thôn thuộc huyện Lý Sơn do ngân sách huyện hỗ trợ 50% và ngân sách tỉnh hỗ trợ 50%.

- Căn cứ số lượng Đội dân phòng đã thành lập, UBND các cấp lập dự toán ngân sách hằng năm trình HĐND cùng cấp quyết định.

Tại điểm c khoản 4 mục IV của Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 08/11/2022 của UBND tỉnh về thực hiện triển khai thực hiện Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND (Kế hoạch số 173/KH-UBND) giao UBND các huyện, thị xã, thành phố: “Căn cứ Kế hoạch được phê duyệt, bố trí dự toán chi ngân sách các huyện, thị xã, thành phố hằng năm; đồng thời chỉ đạo chính quyền cấp xã bảo đảm kinh phí trong dự toán ngân sách hằng năm để thực hiện nhiệm vụ theo phân cấp”.

Tại điểm c khoản 5 mục IV của Kế hoạch số 173/KH-UBND giao UBND các xã, phường, thị trấn: “Căn cứ kế hoạch được phê duyệt, bố trí dự toán chi ngân sách cấp xã hằng năm bảo đảm nhiệm vụ chi theo phân cấp”.

Căn cứ Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND và Kế hoạch số 173/KH-UBND; theo đó, UBND huyện Nghĩa Hành có trách nhiệm bố trí dự toán chi ngân sách của huyện hằng năm để đảm bảo hỗ trợ kinh phí cho Đội trưởng và Đội phó đội dân phòng, đồng thời chỉ đạo chính quyền cấp xã bảo đảm kinh phí trong dự toán ngân sách hằng năm để thực hiện hỗ trợ kinh phí cho Đội trưởng và Đội phó đội dân phòng theo phân cấp.

b) Tình hình thực hiện tại huyện Nghĩa Hành

Hiện nay, trên địa bàn huyện Nghĩa Hành có 74 đội dân phòng được thành lập tại các thôn, tổ dân phố với 74 Đội trưởng, 74 Đội phó và 592 đội viên. Trước đây, UBND huyện Nghĩa Hành chưa cân đối, bố trí được ngân sách để thực hiện việc hỗ trợ hằng tháng cho Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND. Tuy nhiên, ngày 30/8/2023, Chủ tịch UBND huyện Nghĩa Hành đã ban hành Quyết định số 5574/QĐ-UBND về cấp kinh phí hỗ trợ thường xuyên hằng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng với số tiền 461.922.330 đồng.

B. KIẾN NGHỊ CHUNG CỦA CỬ TRI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

1. Cử tri tiếp tục kiến nghị tỉnh cần xây dựng cơ sở lò hỏa táng để bảo đảm môi trường và tiết kiệm tài nguyên đất.

Việc xây dựng cơ sở lò hỏa táng là xu thế phát triển của xã hội, để đảm bảo môi trường và tiết kiệm tài nguyên đất; UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 21/10/2016 về việc phê duyệt Quy hoạch nghĩa trang trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030, tại tiết 3.3.2 Điều 1 Quyết định số 545/QĐ-UBND quy định:

Đến năm 2030 tỉnh Quảng Ngãi đầu tư xây dựng mới 6 cơ sở hỏa táng.

Tuy nhiên, hiện nay trên địa bàn tỉnh vẫn chưa có cơ sở hỏa táng được đầu tư và đưa vào hoạt động.

Nguyên nhân chính là do:

- Tổng vốn đầu tư cơ sở hỏa táng lớn, nguồn vốn đầu tư công của tỉnh trong những năm qua hạn hẹp nên trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai

đoạn 2021-2025 tỉnh Quảng Ngãi được duyệt không có danh mục dự án đầu tư xây dựng Lò Hỏa táng;

- Phong tục tập quán của bà con nhân dân trên địa bàn tỉnh vẫn muốn chôn 1 lần, do đó Nhà đầu tư (vốn khác) tính toán thấy ít hiệu quả nên chưa đầu tư cơ sở hỏa táng.

Và qua kết quả rà soát, báo cáo của các địa phương thì chủ yếu đề nghị về nhu cầu cải táng mồ mả để thực hiện khi giải phóng mặt bằng và tạo quỹ đất sạch; còn về hỏa táng người mới mất thì nhu cầu chưa lớn (ngoại trừ huyện Lý Sơn đề nghị xây dựng nhà hỏa táng), như: UBND thành phố Quảng Ngãi hướng đến năm 2030 đạt tỷ lệ hỏa táng 20%, UBND huyện Tư Nghĩa báo cáo nhu cầu hỏa táng theo đề nghị của cử tri thị trấn Sông Vệ và xã Nghĩa Hiệp; một số huyện chưa có nhu cầu như: Ba Tơ, Minh Long, Mộ Đức.

Hiện nay, UBND tỉnh đã giao Sở Xây dựng chủ trì, rà soát sự cần thiết đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ khuyến khích hỏa táng trên địa bàn tỉnh, tham mưu UBND tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

Trong thời gian đến, UBND tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng và các địa phương có nhu cầu lớn về hỏa táng tích cực thu hút đầu tư, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng các cơ sở hỏa táng.

2. Cử tri trong tỉnh kiến nghị tỉnh hỗ trợ kinh phí mua vắc xin dịch tả lợn Châu phi tiêm ngừa lợn để Nhân dân phát triển chăn nuôi. Vì hiện nay tình hình dịch liên tục phát triển ảnh hưởng đến chăn nuôi.

Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2023 được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1763/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 có bố trí 14.296.828.000 đồng (ngân sách cấp huyện 9.964.831.000 đồng; ngân sách cấp tỉnh 3.330.000.000 đồng; ngân sách Chương trình mục tiêu Quốc gia 1.001.997.000 đồng) từ ngân sách nhà nước để mua vắc xin phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi để hỗ trợ tiêm phòng lợn của người chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên 6 tháng đầu năm 2023, vắc xin vẫn còn đang trong giai đoạn giám sát chất lượng. Đến ngày 24/07/2023, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn mới ban hành Công văn số 4870/BNNT-TY về việc sử dụng vắc xin phòng bệnh Dịch tả lợn Châu Phi nhưng vẫn khuyến cáo **“lựa chọn lợn đáp ứng điều kiện để tiêm phòng”**.

Ngày 21/8/2023, Sở Nông nghiệp và PTNT triển khai cho UBND các huyện, thị xã, thành phố về việc sử dụng vắc xin phòng bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và đăng ký danh sách các trang trại/cơ sở chăn nuôi lợn thịt có nhu cầu tiêm vắc-xin Dịch tả lợn Châu Phi nhằm chọn lựa các trang trại/cơ sở chăn nuôi lợn thịt tiêm phòng trước, sau đó nếu hiệu quả mới nhân rộng ra trên địa bàn tỉnh.

Do đó, từ đầu năm đến nay, chưa thể triển khai hỗ trợ vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi tiêm phòng cho đàn lợn trên địa bàn tỉnh. Thời gian tới, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ khẩn trương triển khai cho các huyện tổ chức tiêm phòng vắc xin dịch tả lợn Châu Phi ngừa bệnh cho lợn để Nhân dân yên tâm phát triển chăn nuôi.

3. Cử tri nhiều huyện trong tỉnh phản ánh hiện nay các doanh nghiệp lớn không mặn mà đầu tư vào ngành nông nghiệp. Đề nghị tỉnh có chủ trương khuyến khích thu hút các nhà doanh nghiệp đầu tư để ngành nông nghiệp phát triển.

Thời gian qua, tỉnh Quảng Ngãi luôn tích cực kêu gọi, thu hút, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào các lĩnh vực kinh tế-xã hội, trong đó đặc biệt chú trọng kêu gọi đầu tư vào ngành nông nghiệp và khu vực nông thôn nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế cho lĩnh vực nông nghiệp, thay đổi bộ mặt cho các vùng nông thôn tỉnh nhà. Tuy nhiên, trên thực tế đầu tư vào ngành nông nghiệp khả năng thu lợi nhuận thấp, lại nhiều rủi ro nên các nhà đầu tư còn e ngại, chưa thể thu hút được nhiều doanh nghiệp tham gia, đồng hành cùng người nông dân.

Mặc dù vậy, trong những năm qua, cũng đã có một số lượng doanh nghiệp đầu tư vào cho ngành nông nghiệp tỉnh, các doanh nghiệp này đã nhận được một phần sự hỗ trợ của tỉnh trong quá trình phát triển, cụ thể:

- Đã có 34 dự án được cấp Quyết định chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư (còn hiệu lực) với tổng vốn đăng ký 1.680,7 tỷ đồng, trong đó 19 dự án đã hoạt động, 15 dự án đang triển khai thực hiện. Địa bàn các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nhiều nhất là huyện Mộ Đức (14 dự án), Tư Nghĩa (06 dự án), thị xã Đức Phổ (06 dự án), các dự án còn lại đầu tư ở các huyện, thành phố khác.

- Có 06 dự án được hỗ trợ theo Quyết định 36/2016/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 của UBND tỉnh với số tiền 13,943 tỷ đồng, trong đó: (1) Trang trại Chăn nuôi lợn thịt sạch An Hội (Công ty TNHH Môi trường - Nông nghiệp An Phát): 3,11 tỷ đồng; (2) Dự án Trang trại Chăn nuôi heo thịt theo hướng công nghiệp sạch Phú Hiệp (Công ty TNHH nông nghiệp sạch Phú Hiệp): 03 tỷ đồng; (3) Dự án trang trại Chăn nuôi heo kết hợp trồng cây lâm nghiệp (Công ty TNHH MTV sản xuất và dịch vụ Phát Lộc): 1,5 tỷ đồng; (4) Dự án Cơ sở chăn nuôi heo giống và heo thịt (Công ty Cổ phần Nông lâm nghiệp Phú Sơn): 1,139 tỷ đồng; Trang trại Chăn nuôi heo sạch Xuân An (Công ty TNHH MTV Phong Thành): 1,194 tỷ đồng; (6) Vùng sản xuất rau an toàn QNASAFE (Công ty TNHH Nông nghiệp Công nghệ cao): 04 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, nhằm thu hút ngày càng nhiều doanh nghiệp đầu tư vào ngành nông nghiệp, tỉnh đã tích cực triển khai thực hiện Nghị định 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Ngoài ra, tỉnh đã ban hành chính sách khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi tại Nghị quyết

07/2020/NQ-HĐND ngày 21/7/2020 của HĐND tỉnh, phù hợp với nguồn lực và điều kiện thực tiễn phát triển của tỉnh.

Tuy nhiên, từ ngày Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND được ban hành đến nay, vẫn chưa có doanh nghiệp nào được thụ hưởng mức hỗ trợ tại chính sách này. Do các nguyên nhân: (1) các doanh nghiệp chưa hoàn thành đầy đủ các hạng mục đầu tư của dự án, (2) đặc biệt là do các doanh nghiệp gặp vướng mắc trong thủ tục tiếp cận đất đai của dự án. Khó khăn này đến nay chưa thể giải quyết dứt điểm do vướng quy định của pháp luật về đất đai, vượt thẩm quyền của tỉnh.

Qua rà soát, các dự án đã được nhà nước cho thuê đất, Nhà đầu tư triển khai đầu tư xây dựng theo mục tiêu, quy mô đã phê duyệt tại Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư. Các dự án hoàn thành, đi vào hoạt động đã phần nào giải quyết việc làm cho người dân khu vực nông thôn, đóng góp vào nguồn thu ngân sách, góp phần vào sự phát triển kinh tế- xã hội của địa phương. Chỉ có 01 dự án được nhà nước cho thuê đất nhưng Nhà đầu tư thực hiện không đúng quy mô và tiến độ được phê duyệt, gây lãng phí đất đai. Đó là dự án Chuỗi nông nghiệp hữu cơ công nghệ cao OFB Mộ Đức của Công ty Cổ phần đầu tư nuôi trồng HSCB. UBND tỉnh đã ban hành quyết định thu hồi đất và bãi bỏ chủ trương đầu tư đối với dự án này. Ngoài ra, đối với dự án đã được cấp chủ trương đầu tư thì chưa có trường hợp nào giao đất mà không triển khai hoạt động, chủ yếu còn ở thủ tục thuê đất.

Các dự án đang triển khai thực hiện nhưng chậm tiến độ theo quy định tại Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư, nguyên nhân chính là việc triển khai thủ tục liên quan đến đất đai.

Để tiếp tục giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thủ tục đất đai, UBND tỉnh đã thành lập Tổ Kiểm tra liên ngành để kiểm tra tình hình thực hiện dự án đầu tư sử dụng vốn ngoài ngân sách thực hiện không đúng tiến độ trên địa bàn tỉnh để có hướng giải quyết, tháo gỡ cho doanh nghiệp.

4. Cử tri trong tỉnh kiến nghị tỉnh quan tâm hỗ trợ kinh phí để các địa phương tiếp tục chỉnh trang, dọn điền đổi thửa.

Ngày 21/7/2023, HĐND tỉnh đã thông qua Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND quy định chính sách hỗ trợ thực hiện chủ trương “dồn điền đổi thửa” đối với đất nông nghiệp trồng cây hàng năm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2023 - 2025 và những năm tiếp theo. Qua đó, nội dung và mức hỗ trợ, nguồn kinh phí được quy định như sau:

- Hỗ trợ cho công tác đo đạc, chỉnh lý biến động hồ sơ địa chính và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau khi thực hiện “dồn điền đổi thửa”, mức hỗ trợ được áp dụng theo mức lệ phí, đơn giá theo quy định hiện hành.

- Hỗ trợ kinh phí chỉnh trang đồng ruộng và lập hồ sơ thiết kế, dự toán, xây dựng phương án, mức hỗ trợ: 18 triệu đồng cho 01 ha.

Năm 2024, trên cơ sở dự toán kinh phí của UBND các huyện: Mộ Đức, Bình Sơn, Sơn Tịnh, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổng hợp diện tích, nhu cầu kinh phí hỗ trợ gửi sở Tài chính để tổng hợp tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện dồn điền đổi thửa năm 2024, cụ thể:

- Tổng diện tích đăng ký thực hiện dồn điền đổi thửa: 811,9 ha trên 64 cánh đồng.

- Tổng dự toán kinh phí thực hiện: 21.683.390.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi một tỷ sáu trăm tám mươi ba triệu ba trăm chín mươi ngàn đồng*), trong đó: Ngân sách cấp tỉnh: 11.502.860.000 đồng; Ngân sách cấp huyện: 8.768.520.000 đồng; Ngân sách cấp xã: 1.412.010.000 đồng.

5. Cử tri trong tỉnh phản ánh thực trạng mặt hàng nông sản của nông dân tiêu thụ với giá rất thấp, ảnh hưởng đến đời sống người dân. Đề nghị tỉnh có giải pháp xử lý.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có các mặt hàng nông sản chủ yếu: Trồng trọt: Lúa, gạo, sắn, ngô, đậu, rau, dưa hấu,...; Chăn nuôi: Trâu, bò, thịt và trứng gia cầm; Thủy sản: tôm, cá, ốc,...; Lâm nghiệp: Gỗ, sản phẩm từ gỗ, lâm sản ngoài gỗ; Diêm nghiệp: Sản xuất và chế biến muối. Bên cạnh đó, có các sản phẩm thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (viết tắt OCOP) với 140 sản phẩm đạt 3-4 sao, trong đó có 09 sản phẩm đạt 4 sao và 131 sản phẩm đạt 3 sao. Có 12/13 địa phương có sản phẩm đạt OCOP. Một số sản phẩm nông nghiệp đạt OCOP như: Nấm, gạo, rau, củ hành, tỏi, nén, nước mắm, chả cá, bánh tráng, mật ong, trứng gia cầm,... Sản phẩm nông nghiệp được công nhận OCOP đã nâng cao giá trị, hiệu quả và khả năng cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp của tỉnh; cải thiện đời sống của nông dân các vùng nông thôn.

Nhiều sản phẩm nông nghiệp của tỉnh được tiêu thụ với giá rất thấp, tình trạng “được mùa mất giá” và “giải cứu nông sản” thường xuyên diễn ra đã ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống của người dân. Nguyên nhân của tình trạng này là do:

- Sản xuất nông nghiệp của người dân trong tỉnh chủ yếu là tự phát, chưa gắn với thị trường. Kinh tế hộ nhỏ lẻ vẫn chiếm tỷ trọng cao và đang bộc lộ những hạn chế, yếu kém, là yếu tố cản trở quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp.

- Sản phẩm nông nghiệp bán ra thị trường chủ yếu là sản phẩm thô, chưa qua chế biến, chưa khai thác hết giá trị gia tăng của sản phẩm. Chất lượng hàng nông sản không ổn định và chỉ mới đáp ứng được thị trường “dễ tính”.

- Nhiều nông dân làm theo phong trào, tự phát, không muốn tham gia sản xuất theo chuỗi sản xuất giá trị. Việc ứng dụng công nghệ cao, công nghệ hiện đại vào sản xuất, chế biến, bảo quản sản phẩm chưa được phổ biến. Việc đầu tư vào nông nghiệp có lợi nhuận thấp và nhiều rủi ro nên chưa thu hút được nhiều nhà đầu tư, doanh nghiệp đầu tư.

- Ngoài ra, giá nguyên, nhiên, vật liệu đầu vào tăng cao đã ảnh hưởng đến chi phí sản xuất, giá thành sản phẩm, tác động lớn đến các ngành chăn nuôi, trồng trọt. Thời tiết, khí hậu, dịch bệnh, thị trường tiêu thụ diễn biến khó lường; công tác dự báo thị trường tiêu thụ nông sản còn nhiều hạn chế.

Để khắc phục tình trạng nông sản của nông dân tiêu thụ với giá rất thấp, ảnh hưởng đến đời sống người dân đòi hỏi sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương. Đối với tỉnh Quảng Ngãi đã và đang có nhiều giải pháp khắc phục tình trạng này, cụ thể:

- Tổ chức lại sản xuất: Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh. Trong đó, cơ cấu sản xuất theo lĩnh vực, cơ cấu lại loại hình sản xuất chế biến nông nghiệp theo hướng tạo giá trị gia tăng, đẩy mạnh liên kết vùng trong phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững giữa các địa phương; chuyển từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp; hướng đến mục tiêu phát triển nông nghiệp bền vững, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh; bảo vệ môi trường sinh thái; nâng cao thu nhập cho người dân ở khu vực nông thôn.

- Thu hút đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn: Triển khai Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 21/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài tỉnh. Đặc biệt trong thời gian gần đây, các cơ quan, tổ chức đã tổ chức nhiều hội chợ, phiên chợ hàng nông sản trên địa bàn tỉnh. Hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đã xây dựng 11 Điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP (trong đó, Nhà nước hỗ trợ 06 điểm). Tăng cường chuyển đổi số, số hóa sản phẩm và xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc; thúc đẩy phát triển thương mại điện tử cho sản phẩm OCOP thông qua các sàn thương mại điện tử, các kênh bán hàng trực tuyến (online), bán hàng tương tác trực tiếp (livestream).

- Ngoài ra, để chia sẻ những rủi ro trong sản xuất nông nghiệp, Tỉnh đã ban hành quy định mức hỗ trợ cho hộ sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*Quyết định số 13/2023/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND tỉnh*).

6. Cử tri trong tỉnh phản ánh hiện nay giá vật liệu cát xây dựng quá cao. Đề nghị tỉnh chỉ đạo khắc phục

Trong thời gian qua, UBND tỉnh đã có nhiều biện pháp chỉ đạo, quản lý điều hành như đưa cát làm VLXD thông thường phải thực hiện theo Luật giá, yêu cầu các Doanh nghiệp thực hiện kê khai giá cát, niêm yết giá, chỉ đạo Công an, UBND các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra.... để đưa giá cát vào ổn định trên thị trường. Đến nay, UBND tỉnh cũng đã thống nhất cho phép khai thác cát

trong ba tháng mùa mưa lũ với điều kiện phải đảm bảo an toàn trong quá trình khai thác nên về cơ bản tình trạng khan hiếm cát làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi cơ bản đã được giải quyết nên cung và cầu sẽ cân bằng, tạo ra mặt bằng giá được điều tiết theo thị trường, có tính cạnh tranh.

7. Hiện nay bệnh viện tuyến tỉnh, Trung tâm y tế huyện và Trạm Y tế xã không đủ thuốc, sinh phẩm y tế và các trang thiết bị để khám, chữa bệnh cho Nhân dân, nhất là khám, chữa bệnh theo bảo hiểm y tế, người dân phải tự mua thuốc ở ngoài để điều trị; tình trạng bác sĩ, y tá lơ là trong việc khám chữa bệnh gây bức xúc trong Nhân dân. Đề nghị tỉnh quan tâm chỉ đạo khắc phục

a) Hiện nay, kết quả đấu thầu tập trung thuốc phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh Bảo hiểm y tế tại các tuyến trên địa bàn tỉnh đạt tỉ lệ cao, trên 85% số lượng thuốc xây dựng kế hoạch trúng thầu. Đối với các thuốc không trúng thầu, các thuốc sử dụng hết số lượng dự trữ, phân bổ do nhu cầu tăng; Sở Y tế đã kịp thời hướng dẫn các cơ sở y tế xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung kịp thời. Do đó về công tác đấu thầu sẵn sàng cho việc mua sắm thuốc cơ bản đáp ứng đủ nhu cầu của các cơ sở khám chữa bệnh.

- Đối với tuyến tỉnh, hiện nay chưa có báo cáo khó khăn thiếu thuốc phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh. Đối với thuốc Erythropoetin cho các bệnh nhân suy thận mạn tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh, đã tiến hành bổ sung số lượng vào danh mục của Bệnh viện.

- Đối với đơn vị tuyến huyện, Bệnh viện Đa khoa khu vực Đặng Thùy Trâm, các Trạm y tế hiện nay cơ bản đáp ứng nhu cầu đối với các thuốc chữa bệnh thông thường, thiết yếu.

b) Về tình trạng bác sĩ, y tá lơ là trong việc khám chữa bệnh gây bức xúc trong Nhân dân: Lãnh đạo Sở Y tế thường xuyên chỉ đạo cụ thể đối với các phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc triển khai, quán triệt trong toàn ngành các nội dung sau:

- Tổ chức lớp bồi dưỡng “*Nâng cao kiến thức, kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho đội ngũ nhân viên y tế*” trong toàn ngành y tế trong quý II/2023, mời giảng viên Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế.

- Triển khai, quán triệt trong ngành thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chuẩn mực trong giao tiếp, ứng xử và đạo đức nghề nghiệp của công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị; đưa nội dung này vào tiêu chí đánh giá, xếp loại hàng năm của các cá nhân; kịp thời phát hiện, biểu dương những tấm gương về tinh thần thái độ phục vụ người bệnh, phục vụ nhân dân, đồng thời kịp thời chấn chỉnh, xử lý các tập thể, cá nhân có vi phạm.

- Hàng năm, triển khai thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong ngành Y tế.

- Hàng năm, Sở Y tế xây dựng kế hoạch về việc tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện hướng tới sự hài lòng của người bệnh, kết thúc đợt kiểm

tra, tổ chức hội nghị để đánh giá chung toàn ngành, đơn vị nào làm được, đơn vị làm chưa tốt, học tập rút kinh nghiệm.

Qua đó, chất lượng khám chữa bệnh, tinh thần thái độ phục vụ người bệnh của Ngành ngày càng tốt hơn. Trong thời gian tới, Sở Y tế tiếp tục chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt trong toàn ngành, nâng cao vai trò người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu, tăng cường kỷ luật kỷ cương, hành chính để đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân.

8. Cử tri trong tỉnh kiến nghị tỉnh quan tâm chỉ đạo củng cố tổ chức, bộ máy và cơ sở vật chất của Bệnh viện Đa khoa tỉnh; đồng thời, tăng cường chất lượng khám chữa bệnh, thái độ, trách nhiệm phục vụ của đội ngũ y, bác sĩ vì nhằm khắc phục tình trạng bệnh nhân đi khám, điều trị tại bệnh viện các tỉnh lân cận.

a) Tổ chức, bộ máy:

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập, Sở Y tế thường xuyên chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp trực thuộc nói chung và Bệnh viện Đa khoa tỉnh rà soát, sắp xếp lại tổ chức bên trong đảm bảo phù hợp với quy định, hoạt động của đơn vị và nhu cầu chăm sóc sức khỏe của Nhân dân.

Riêng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh, để đáp ứng yêu cầu chuyên môn ngày càng chuyên sâu; trong năm 2023, Sở Y tế đã phê duyệt Đề án thành lập khoa Nội tim mạch - Cán bộ trung cao và khoa Tim mạch can thiệp - Lão khoa trên cơ sở tách khoa Nội Tim mạch - Lão khoa và Cán bộ trung cao thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi, đến nay các khoa mới đã được thành lập và đi vào hoạt động, đảm bảo thực hiện nhiều kỹ thuật mới, chuyên biệt, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Về đội ngũ lãnh đạo bệnh viện: Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy và UBND tỉnh, Sở Y tế đã tham mưu kiện toàn chức danh Giám đốc Bệnh viện; hiện nay đang thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự để bổ nhiệm 01 Phó Giám đốc Bệnh viện, như vậy đảm bảo cơ cấu chức danh lãnh đạo, quản lý của Bệnh viện giúp Bệnh viện hoạt động ổn định, hiệu quả.

b) Cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế

Về đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế của Bệnh viện Đa khoa tỉnh (đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 về chủ trương đầu tư dự án Đầu tư sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, xây dựng cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị y tế của ngành y tế).

Trong thời gian đến, với việc quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị y tế, Bệnh viện Đa khoa tỉnh sẽ nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho Nhân dân được tốt hơn.

9. Cử tri các huyện miền núi trong tỉnh kiến nghị hiện nay người dân đồng bào DTTS tuy đã thoát nghèo nhưng vẫn còn rất khó khăn khi phải nuôi con đi học xa ở các tỉnh. Đề nghị tỉnh xem xét, hỗ trợ học phí đối cho học sinh, sinh viên là người DTTS đi học ngoài tỉnh.

- Về chế độ của học sinh, sinh viên DTTS: Hiện nay, Chính phủ đã ban hành các Nghị định liên quan đến chế độ của học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số: Nghị định số 141/2020/NĐ-CP ngày 08/12/2020 của Chính phủ ban hành Quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên DTTS; theo đó, đối tượng áp dụng là người DTTS ở vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn chưa có hoặc có rất ít đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là người DTTS (khoản b Điều 2 Nghị định số 141); người học theo chế độ cử tuyển được cấp học bổng, miễn học phí và hưởng các chế độ ưu tiên khác theo quy định hiện hành của Nhà nước trong thời gian đào tạo (khoản b Điều 5 Nghị định số 141). Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ ban hành Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo: theo đó sinh viên là người DTTS ở vùng dân tộc và miền núi được giảm 70% học phí, như vậy bản thân sinh viên phải nộp 30% học phí.

Thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN; hiện nay sinh viên học tại các cơ sở giáo dục đại học được tiếp nhận sau khi hoàn thành chương trình dự bị đại học; sinh viên học tại các cơ sở giáo dục đại học thuộc nhóm DTTS còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù theo quy định tại Quyết định số 1227/QĐ-TTg ngày 14/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2021 -2025; nhóm các DTTS có chất lượng nguồn nhân lực thấp theo Nghị quyết số 52/NQ-CP thì được hỗ trợ học phí đại học và sau đại học chi phí học tập, chi phí sinh hoạt, hỗ trợ học bổng và các chế độ khác.

- Chính sách hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm: Thực hiện Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014, nhằm hỗ trợ cho người học khi tham gia học giáo dục nghề nghiệp gồm các cấp trình độ cao đẳng, trung cấp; đồng thời, tạo điều kiện cho người học sau khi hoàn thành khóa học có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc học lên trình độ cao hơn, Chính phủ đã ban hành các chính sách quy định đối với người học nghề nghiệp như sau:

+ Tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; theo đó có quy định người học nghề là người đang học các chương trình giáo dục nghề nghiệp tại cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp, bao gồm: sinh viên của chương trình đào tạo cao đẳng; học sinh của chương trình đào tạo trung cấp thì được miễn, giảm học phí; cụ thể:

Các đối tượng được miễn học phí gồm: Người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp; Người học các trình độ trung cấp, cao đẳng, đối với các ngành, nghề khó tuyển sinh nhưng xã hội có nhu cầu theo danh mục do Bộ Lao

động - Thương binh và Xã hội quy định; Con của người có công với cách mạng.

Các đối tượng được giảm 70% học phí gồm: Học sinh, sinh viên học các ngành nghệ thuật truyền thống và đặc thù trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; Học sinh, sinh viên học các chuyên ngành nhã nhạc cung đình, chèo, tuồng, cải lương, múa, xiếc; Một số nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đối với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định.

Các đối tượng được giảm 50% học phí gồm: Học sinh, sinh viên là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

+ Tại Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp; theo đó nếu học sinh, sinh viên thuộc đối tượng là người tốt nghiệp trường phổ thông dân tộc nội trú khi tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và có ở nội trú thì được hưởng mức học bổng chính sách: 80% mức tiền lương cơ sở/tháng/học sinh, sinh viên; đồng thời, được hưởng các khoản hỗ trợ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

10. Cử tri huyện Trà Bồng và huyện Tư Nghĩa phản ánh ngày 02/6/2017, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND về “Quy định hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng đối với hộ gia đình, thôn, xã, huyện thoát nghèo ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016-2020”. Tuy nhiên, việc chi trả theo chế độ này đến nay chưa thực hiện. Đề nghị tỉnh quan tâm, xem xét chi trả cho Nhân dân.

Chính sách hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng đối với hộ gia đình, thôn, xã, huyện thoát nghèo ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016-2020 là một trong những chính sách riêng của tỉnh đối với vùng đồng bào DTTS&MN. Thực hiện chính sách này, năm 2018, UBND tỉnh đã phân bổ 27.984 triệu đồng cho các địa phương thực hiện hỗ trợ cho 1.584 hộ thoát nghèo đồng thời thoát cận nghèo, 2.786 học sinh và 2.178 hộ thoát cận nghèo. Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện chính sách trên địa bàn tỉnh còn phát sinh một số vướng mắc, hạn chế do cách hiểu khác nhau về xác định đối tượng thụ hưởng; năm 2020 Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thanh tra việc thực hiện chính sách này và đã ban hành Kết luận Thanh tra chỉ ra một số sai sót trong quá trình thực hiện, chỉ đạo tiếp tục bố trí ngân sách hỗ trợ cho các hộ đủ điều kiện được thụ hưởng chính sách.

Thực hiện kết luận thanh tra, trong thời gian qua các sở, ban ngành và địa phương tổ chức khắc phục tồn tại được chỉ ra; trong thời gian đến UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các sở, ban ngành và địa phương phối hợp khẩn trương tham mưu UBND tỉnh đề trình HĐND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí thực hiện chính sách; rà soát lại đối tượng, chỉ xét hỗ trợ cho các đối tượng đủ điều kiện thụ hưởng chính sách trong giai đoạn 2016 - 2020 và không tái nghèo, tái cận nghèo trong giai đoạn 2021 - 2025./.